

# Tam Quyền Phân Lập của Tòa Án thời VNCH trước 1975

LS Nguyễn Văn Định

Để cho vụ xử án được độc lập và công bằng hơn nên tổ chức tòa án tại VN trước 30-4-1975 được chia ra làm ba ngành riêng biệt: Công Tố, Dự Thẩm và Xử Án. Tuy nhiên ít ai biết được rằng luật sư cũng có quyền truy tố trực tiếp bị can ra tòa thay vì Biện lý.

Công Tố hay gọi nôm na là Biện Lý Cuộc là cơ quan thụ lý đầu tiên của một vụ án hình sự. Nếu Biện Lý nhân thấy không đủ bằng chứng buộc tội thì không khởi động tố quyền. Nói cách khác là miễn tố. Nếu nội vụ mà có đủ bằng chứng buộc tội thì Biện Lý cho đăng đường phiên xử. Nếu Biện Lý thấy hồ sơ có nghi vấn hoặc có liên hệ tới nhiều người khác thì Biện Lý chuyển hồ sơ qua Dự Thẩm để điều tra bổ túc. Trong giai đoạn điều tra, nếu Dự Thẩm thấy bị can vô tội thì Dự Thẩm có quyền miễn tố. Biện Lý có quyền kháng cáo nếu cần. Nếu nhận thấy bị can có bằng chứng rõ rệt thì Dự Thẩm đưa nội vụ ra tòa xét xử. Tại phiên tòa Chánh án có quyền tha bổng hay tuyên phạt bị can nếu thấy có bằng chứng vi phạm pháp luật.

Trong ba giai đoạn ấy, luật sư đóng vai trò quan trọng không những giúp cho bị can được đối xử công bằng mà còn là phụ tá công lý để giúp cho vụ án được sáng tỏ hơn, ngăn cản, nếu có trường hợp quyền lợi bị tương phản (conflict of interest), Hà tì (Nepotism), thẩm quyền quân hạt <Jurisdiction> không đúng hoặc cũng có thể xin di thẩm qua tòa án thuộc thẩm quyền quân hạt khác để tránh bị áp lực của quân chủng địa phương mà làm cho vụ kiện thiếu khách quan.... Trước tòa, về hình thức, luật sư cũng có thể xin tòa hủy bỏ vụ kiện nếu thấy vụ án có sự vi phạm về thủ tục tố tụng. Nếu tòa bác lời yêu cầu đó thì luật sư tiếp tục tranh luận về nội dung. Nếu thắng về nội dung thì luật sư không cần kháng cáo mà tòa này bác bỏ về hình thức.

Luật sư còn giúp bị can kháng cáo trong giai đoạn nội vụ còn đang diễn tiến tại Dự Thẩm hoặc sau khi tòa xét xử nữa.

Đặc biệt hơn cả là Luật Sư cũng có quyền trực tiếp truy tố bị can ra trước tòa mà không cần đến Biên Lý Cuộc. Thủ tục này là Truy Tố Triều Hoán Trạng.

## **Dưới đây là kỷ niệm của tôi trong lúc hành nghề.**

### **1/-Luật sư trực tiếp Truy tố bị can**

Năm 1972 tôi trực tiếp truy tố bị can trong trường hợp như sau: Thân chủ tôi sản xuất loại chổi lau nhà có câu chứng tại tòa (Trade Mark) và bỏ mối cho một số cửa hàng. Một thời gian sau nhiều cửa hàng này từ chối không nhận bỏ mối nữa với lý do là họ có hàng tương tự nhưng rẻ hơn.. Sau khi do hỏi, thân chủ tôi biết được địa chỉ cơ sở sản xuất đồ giả để cạnh tranh ở Chợ Lớn.

Tôi trình bày trong đơn TRỰC TỐ TRIỆU HÓA AN TRẠNG giòng như bản Cao Trạng và có mang theo hai cây chổi, một là có câu chứng tại tòa của thân chủ tôi, một là đồ giả mạo để làm tang chứng. Chánh án Tôn Thất Hiệp ký án Lệnh khẩn cấp, truyền cho Thừa Phát Lại đi lập vi bằng công chứng và niêm phong cơ sở sản xuất và kiểm kê sản phẩm của bị can.

Sau đó nội vụ được đưa ra tòa xét xử. Trong phiên xử này Biện Lý cũng có mặt tại ghế công tố nhưng phạm buộc tội vẫn là tôi.

Sau khi tranh cãi với luật sư của bị can kết thúc Tòa phạt bị cáo 3 tháng tù ở và tịch toàn thể dụng cụ máy móc, và sản phẩm giả mạo, truyền trao toàn bộ cho dân sự nguyên cáo để hưởng dụng.

### **2/-Kháng Caó khi hồ sơ còn ở Dự Thẩm**

Năm 1972 trong lúc tôi đang tranh cử thì có một tay anh chị tại vùng Phú Nhuận đến năn nỉ tôi cãi giúp cho một đứá em út bị truy tố về tội Hiếp Dâm. Em này nói rằng Bị can rất nghèo và là lính đào ngũ của Sư Đoàn 7 Bộ Binh, và làm công cho lò bún ở Phú Nhuận. Em hứa là cùng các đàn em sẽ vận động giúp tôi. Do vật tôi giúp mà không lấy thù lao.

Khi tôi vào đơn xin nhiệm cách thì hồ sơ đã gần kết thúc ở Dự Thẩm phòng 6 Tòa Sơ Thẩm Saigon. Khi tham khảo hồ sơ, tôi được biết là bị can bị buộc tội hiếp dâm gái vì thanh niên, cô bé này mới 13 tuổi học lớp đệ lục trường Le Baõ Tịnh Saigon, Cô này là Dân Sự Nguyên cáo, vì là vị thành niên nên bố Cô thay mặt là Dân Sự Nguyên Caó mà cô là nhân chứng, có Luật Sư lão thành DTT đại diện, Cô nhất mực khai là bị hiếp. Giấy khám nghiệm của bác sĩ xác nhận là có

dấu hiệu mới giao hợp nhưng cô mất trinh từ trước. Thêm vào đó bị can khai là đêm xảy ra sự việc Cô này lên xuống lầu mà bị can và người bạn cùng làm đang ngủ trong lầu ở bờ sông sát lò bún thì cô khều chân bị can và hai người đi vào chuồng heo mới xây (Chưa có nuôi heo) để ân ái. Trong lúc đó bố cô xuất hiện bắt quả tang. Bị can ôm quần bỏ chạy tới ngõ Đội Có thì bị Nhân Dân Tự Vệ bắt. Bờ cô bé đem bị can về troi ở chân cầu thang, đánh và còn cho chó cắn bị thương. Có giấy chứng thương của bác sĩ.

Tôi liên nộp đơn thưa bố cô này về tội hành hung có thương tích và đòi bồi thương thiệt hại. Bố cô bé cũng trở thành bị cáo. Đông thời tôi tương thông với bị can ở khám Chí Hòa để xem bị can có bằng cứ hai người yêu nhau thì mới hóa giải được tội hiếp dâm. Bị can cho tôi biết khi bị bắt thì bị can đã cho thư tình cô viết và cà hình cô tặng vào mồm nhai và nuốt rồi.

Tóm lại trên thực tế hai người thỏa thuận ân ái với nhau nhưng không có bằng cứ để chứng minh. Vụ án này đã tương đi vào ngõ cụt.

Khi tôi đến dự cung lần đầu và cũng là lần áp chót ở Dự Thẩm, trong khi ngồi chờ ở cửa Dự Thẩm phòng 6, bên cạnh tôi có một cô bé cũng đang ngồi chờ. Tôi hỏi cô ra đây có việc gì? Cô liền kể tâm sự mình, nói rằng cô thương anh ấy nhưng bị bố cô cấm đoán ép cô phải khai là bị hiếp, nếu không bố cô đánh và đuổi ra khỏi nhà. Tôi hỏi cô đã đi thăm anh ta chưa? Cô nói là đi thăm thì bố cô giết chết, Tôi nói sao cô lại để người yêu của mình vướng vào vòng lao lý khổ cực như thế. Tôi khuyên cô viết thư an ủi cho người mình yêu khỏi trông đợi mãi mòn. Ở trong tù cô đơn và khổ cực lắm. Cô hứa là sẽ viết thư để an ủi.

Cô viết thư thăm người yêu rất thăm thiết và kèm 500d để anh mua thuốc lá hút và uống cà phê. Cô gửi thư này nhờ chị dâu bị can khi vào thăm nuôi thì đưa hộ. Tôi dặn chị dâu là khi nào chị ấy nhận được thư thì đi sao chép giữ lại và dặn bị can nhớ đem theo bản chính trình cho Dự Thẩm khi nào bị gọi ra thẩm cung.

Khi bị can được gọi ra dự thẩm lần chót có tôi dự kiến. Bị Can sợ quá không dám trình thư. Tôi hỏi thúc nhiều lần bị can mới đưa lá thư cho tôi để trao cho Dự Thẩm.

Lúc nhận lá thư này, Dự Thẩm bảo lục sư ghi thêm rằng khi hồ sơ kết thúc thì bị can xuất trình yếu tố mới nên hồ sơ được mở lại để thẩm tra bổ túc.

Ít tuần sau tôi được thông báo là hồ sơ đã kết thúc. Tôi đến tham khảo hồ sơ thấy có đoạn viết rằng Dự Thẩm cho Lục sư lấy tờ giấy học trò và bút nguyên tử đỏ, đọc cho cô bé viết một đơn đầu trong bức thư, sau khi giao tự thì nét chữ hai lá thư là do cùng một người viết.

Tôi làm đơn xin tại ngoại thì đơn của tôi bị bác. Tôi kháng cáo, hồ sơ được đưa lên phòng Luận Tội của Tòa Thượng Thẩm cứu xét và tôi được thông báo là nộp Biện Minh Trạng để biện hộ.

(Theo thủ tục hình sự thì không cãi công khai như ở phiên tòa dù là tội Đại hình vì hồ sơ còn ở Dự thẩm).

Sau khi họp, phòng Luận Tội phán quyết tha bổng bị can, truyền giao bị can cho Quân Vụ Thị Trấn để đưa bị can về phục vụ tại đơn vị cũ. Đồng thời bị can và cũng là dân sự nguyên cáo bố của cô bé trong vụ đả thương phải bồi thường thương tích cho thân chủ tôi \$5,000. Thân chủ tôi mừng quá bỏ luôn tiền bồi thường không lấy.

Sau khi bị can được tha bổng chị dâu của em này đến cảm ơn tôi và cho biết bố cô bé ra quán cà phê đầu hẻm than rằng đã tốn cho Cảnh Sát Cuộc \$300,000 và luật sư \$200,000 mà còn bị thua kiện.